

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HSST
Ngày: 04 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Phụng

Ông Phạm Ngọc Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Việt Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 135/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng N (tên gọi khác: không), sinh năm 1998 tại Ninh Bình; Nơi ĐKKTT và nơi cư trú: Thôn YB, xã KA, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị S; Vợ: Nguyễn Thị Lan P; Con: Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2021 đến ngày 24/9/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

Người làm chứng: - Ông Phạm Duy H, sinh năm 1959 (Vắng mặt).

- Ông Phạm Văn L, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 20/09/2021, Nguyễn Trọng N sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 lắp sim số 0393925xxx gọi điện thoại đến số điện thoại 0702090xxx của một người tên C sinh năm 2000 ở phường NP, thành phố NB hỏi

mua ma túy đá. C hẹn N đến cổng nhà máy điện, thuộc phố Tây Sơn 2, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình để lấy ma túy. N điều khiển ô tô tải nhãn hiệu THACO KIA màu xanh BKS 35C -121.xx chở vật liệu ống nhựa đến địa điểm hẹn gặp C và đưa cho C 200.000 đồng. C cầm tiền và chỉ tay vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng dưới gốc cây cạnh bờ tường nhà máy điện và nói “ở trong đây” rồi C lên xe máy bỏ đi. N đi đến nhặt bao thuốc lá lên, quay lại xe ô tô định đi tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Thanh Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực này phát hiện yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra N làm rơi vỏ bao thuốc lá xuống mặt đất cạnh chân N đứng, sau đó N tự nhặt lên giao nộp cho Công an và khai báo bên trong là ma túy đá vừa mua giá 200.000 đồng về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra bên trong vỏ bao thuốc lá là một túi nilon màu trắng miệng túi viền màu xanh KT (1,5x1,5) cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của N 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 xe ô tô tải BKS 35C-121.94, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng, sau đó đưa N cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an phường Thanh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Trọng N là 0,21 gam ký hiệu M gửi đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 714/KLGD-PC09-MT ngày 24/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2058 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Ch phủ.

Tại bản Cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 26/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/9/2021. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Số Methamphetamine còn lại thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng N cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu

vàng, 01 thẻ sim số 0393925135; Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng N không có ý kiến gì với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị thu giữ; Biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng; Kết luận giám định; Biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của Nguyễn Trọng N và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 20/9/2021 tại khu vực cổng nhà máy điện thuộc phố Tây Sơn 2, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình bị cáo Nguyễn Trọng N có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,2058 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy và việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Khi bị Công an yêu cầu kiểm tra, bị cáo Nguyễn Trọng N làm rơi vỏ bao thuốc lá xuống mặt đất cạnh chân bị cáo. Sau đó, bị cáo tự giác nhặt lên giao nộp cho Công an và khai báo bên trong là ma túy đá vừa mua giá 200.000 đồng để về sử dụng cho bản thân. Như vậy, bị cáo đã đầu thú hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy Methamphetamine thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng N, bị cáo khai nhận mua của người tên C, sinh năm 2000 ở phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, bị cáo liên lạc với C qua số điện thoại 0702090023. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình tiến hành xác minh, kết quả không xác định được người tên C theo như bị cáo khai. Xác minh số điện thoại 0702090023 đăng ký chủ thuê bao là Chu Văn T, sinh năm 19xx, trú tại xóm x, xã LP, huyện KS, tỉnh Ninh Bình. Anh T khai nhận có sử dụng và đăng ký chủ thuê bao đối với số điện thoại 0702090xxx, nhưng khoảng tháng 7 năm 2021 trên đường đi từ huyện KS đến thành phố Ninh Bình bị rơi sim số thuê bao này, hiện tại T không biết số thuê bao này đang ở đâu, ai đang sử dụng. Do vậy không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số Methamphetamine thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng N sau khi giám định hoàn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, hai vỏ phong bì là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 thẻ sim số 0393925135 là phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO KIA màu xanh, BKS 35C-121.xx. quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 19xx, trú tại phố HP, phường NS, thành phố NB, làm nghề kinh doanh vật liệu xây dựng. Ngày 20/9/2021, anh H giao xe cho Nguyễn Trọng N (là nhân viên lái xe thuê) để chở vật liệu xây dựng đến Công viên thuộc phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình. Việc N sử dụng xe đi mua ma túy N không nói, anh H không biết, do vậy Cơ quan CSĐT Công an TP Ninh Bình đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Quốc H theo quy định là có căn cứ.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số Methamphetamine còn lại thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng N cùng vỏ gói ban đầu và hai phong bì niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 thẻ sim số 0393925xxx.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

(Đặc điểm, số lượng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết